

Bản án số: 38/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 28/6/2023

Về việc: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Phụng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Võ Quang Truyền**.

2. Ông **Trần Văn Thạch**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hiền** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Phan Thanh Nhã** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 08/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị **Lê Thị Thuý H**, sinh năm 1987 (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: số nhà 1/10B, tổ 3, ấp TrÂ, xã TrĐ, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- **Bị đơn:** Anh **Trần Văn N**, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: số nhà 1/10B, tổ 3, ấp TrÂ, xã TrĐ, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Tại đơn khởi kiện ngày 27/12/2022, biên bản lấy lời khai ngày 22/02/2023
chị Lê Thị Thuý H trình bày:**

Chị Lê Thị Thuý H và anh Trần Văn N chung sống vợ chồng vào năm 2009, trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TrĐ, huyện Hòa Thành (nay thị xã Hòa Thành). Anh chị sống chung hạnh phúc đến năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn về vấn đề tiền bạc, anh N không lo cho vợ con. Chị H phải tự đi bán vé số lo cho con, anh N đi làm không đưa tiền cho chị H, thường xuyên gây nợ nần và kiếm chuyện với chị H, mỗi lần uống rượu về thì đánh đập chị H. Từ tháng 07/2022, vợ chồng lại tiếp tục mâu thuẫn, anh N đánh chị H và đuổi chị H ra khỏi nhà nên chị H dẫn 02 con ra thuê nhà trọ sống cho tới nay. Nay tình cảm không còn, chị H yêu cầu ly hôn với anh N.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trần Lê Trọng P, sinh ngày 02/01/2009 và Trần Lê Trọng H1, sinh ngày 25/7/2018, hiện 02 con chung đang sống với chị H, khi ly hôn, chị H yêu cầu được nuôi 02 con chung và không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị H trình bày không có.

Về nợ chung: Chị H trình bày không có.

Bị đơn anh Trần Văn N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án để làm việc, dự phiên họp, hoà giải và dự phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt cả nguyên đơn và bị đơn là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Thuý H đối với anh Trần Văn N. Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên Trần Lê Trọng P, sinh ngày 02/01/2009 và Trần Lê Trọng H1, sinh ngày 25/7/2018,

hiện đang sống chung với chị H, khi ly hôn đề nghị Hội đồng xét xử giao 02 con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng. Ghi nhận chị H không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn chị Lê Thị Thuý H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn anh Trần Văn N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị H, anh N là phù hợp quy định tại Điều 227; Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

[1]. Về hôn nhân:

Xét về quan hệ hôn nhân của chị Lê Thị Thuý H và anh Trần Văn N thấy rằng: Anh chị bắt đầu chung sống từ năm 2009 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TrĐ, huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hòa Thành). Hôn nhân của anh chị là hợp pháp được pháp luật tôn trọng và bảo vệ.

Chị H trình bày: Anh chị sống chung hạnh phúc đến cuối năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn về vấn đề tiền bạc, anh N không lo cho vợ con. Chị H phải tự đi bán vé số lo cho con, anh N đi làm không đưa tiền cho chị H, thường xuyên gây nợ nần và kiếm chuyện với chị H, mỗi lần uống rượu về thì đánh đập chị H. Từ tháng 07/2022, vợ chồng lại tiếp tục mâu thuẫn, anh N đánh chị H và đuổi chị H ra khỏi nhà nên chị H dẫn 02 con ra thuê nhà trọ sống cho tới nay. Nay tình cảm không còn, chị H yêu cầu ly hôn với anh N

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh N nhiều lần để làm việc, hòa giải và tham dự phiên họp, phiên tòa nhưng anh N không đến Tòa án, thể hiện anh N đã không còn tôn trọng và quan tâm đến quan hệ vợ chồng giữa chị H và anh N. Anh chị đã không sống chung thời gian dài, nhận thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh N là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2]. Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên Trần Lê Trọng P, sinh ngày 02/01/2009 và Trần Lê Trọng H1, sinh ngày 25/7/2018 hiện đang sống chung với chị H, cháu P có nguyện vọng được tiếp tục sống chung với chị H trong trường hợp ba mẹ ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử giao 02 con chung cho chị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp

Ghi nhận chị H không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung: Chị H trình bày không có.

[4]. Về nợ chung: Chị H trình bày không có.

[5]. Về án phí: Chị H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Thuý H đối với anh Trần Văn N.

Chị Lê Thị Thuý H được ly hôn với anh Trần Văn N.

2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên Trần Lê Trọng P, sinh ngày 02/01/2009 và Trần Lê Trọng H1, sinh ngày 25/7/2018.

Chị Lê Thị Thuý H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Lê Trọng P, sinh ngày 02/01/2009 và cháu Trần Lê Trọng H1, sinh ngày 25/7/2018.

Ghi nhận chị H không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị H trình bày không có.

4. Về nợ chung: Chị H trình bày không có.

5. Về án phí: Chị Lê Thị Thuý H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu số 0021237 ngày 11/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận chị H đã nộp xong tiền án phí.

Chị Lê Thị Thuý H và anh Trần Văn N vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Phụng